

KẾ HOẠCH

**Thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Công văn số 9344/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thống kê đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024,

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 để đánh giá chính xác hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh; hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa, quỹ đất chưa sử dụng; đánh giá đúng thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; tình hình thực hiện đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cần phải được tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, chính xác kết quả điều tra kiểm

kê thực địa, nhất là về sự phù hợp của số liệu và bản đồ với hiện trạng quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KIỂM KÊ ĐẤT, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Phạm vi

- Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trong phạm vi toàn tỉnh; trong đó, xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện, cấp tỉnh.

- Kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì xây dựng và thực hiện; Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành liên quan là đơn vị phối hợp thực hiện. Kết thúc kỳ kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh báo cáo số liệu kiểm kê cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp).

2. Đối tượng

Đối tượng kiểm kê đất đai gồm: Kiểm kê về loại đất, về loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng được nhà nước giao quản lý đất được thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và các quy định pháp luật hiện hành.

III. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Nội dung kiểm kê đất đai

- Kiểm kê chi tiết các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các quy định pháp luật hiện hành.

- Kiểm kê diện tích đất ngập nước, đất khu bảo tồn thiên nhiên, đất cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy định tại Điều 16 và Điều 35 của Luật Đa dạng sinh học.

- Tình hình sử dụng đất do doanh nghiệp nhà nước; doanh nghiệp cổ phần hóa quản lý, sử dụng đất; đất nông lâm nghiệp; đất các dự án nhà ở thương mại; đất các công trình sự nghiệp ngoài công lập; công trình công cộng có mục đích kinh doanh; đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.

2. Nội dung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Trong đó, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử

dụng đất cấp huyện. Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các quy định pháp luật hiện hành. Riêng đối với đất quốc phòng, an ninh, nội dung bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định cụ thể của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

3. Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2024

Trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai đã được tổng hợp, thực hiện phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình sử dụng quỹ đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tình hình giao đất, cho thuê đất, đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính của từng đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Phân tích, làm rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất biện pháp khắc phục.

4. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2024, số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 và số liệu thống kê đất đai các năm 2020, 2021, 2022 và 2023, từng cấp phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024. Nội dung báo cáo như sau:

- Tình hình tổ chức thực hiện; phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã, huyện, tỉnh và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập và số liệu tổng hợp; các thông tin khác có liên quan đến số liệu; nguồn tài liệu và phương pháp lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất giữa năm kiểm kê với số liệu của 02 kỳ kiểm kê gần nhất; đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ kiểm kê đất đai; tình hình giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa thực hiện; tình hình và nguyên nhân chuyển mục đích sử dụng đất khác với hồ sơ địa chính; tình hình chuyển đổi cơ cấu đất trồng lúa; tình hình đất ngập nước; tình hình tranh chấp, giải quyết tranh chấp địa giới hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê (nếu có).

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1. Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được thực hiện theo đúng phương pháp quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các quy định của pháp luật hiện hành; trong đó, phải khoanh vẽ tất cả các khoanh đất theo từng loại đất của từng đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất cần kiểm kê trong phạm vi hành chính từng xã lên bản đồ điều tra để bảo đảm tổng hợp đầy đủ số liệu kiểm kê đất đai.

2. Áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện số hóa toàn bộ kết quả điều tra, khoan vẽ các loại đất, các loại đối tượng kiểm kê và sử dụng phần mềm kiểm kê để tổng hợp đầy đủ, chính xác số liệu kiểm kê; đồng thời lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp ở dạng số để khai thác sử dụng thuận tiện, lâu dài.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất phản ánh đúng thực tế sử dụng đất.

4. Đơn vị, cá nhân trực tiếp thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất có trách nhiệm tự kiểm tra kết quả trong suốt quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành mỗi sản phẩm.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp xã trước khi phê duyệt.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện) kiểm tra kết quả thực hiện của cấp xã trước khi tiếp nhận; kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

7. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh kiểm tra kết quả thực hiện của cấp huyện trước khi tiếp nhận.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp tỉnh trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

V. THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH

1. Thời điểm kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tính đến hết ngày 31/12/2024.

2. Thời gian thực hiện và thời điểm nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được quy định như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện từ ngày 01/8/2024; hoàn thành và nộp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 16/01/2025.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành và nộp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 01/3/2025 để tổng hợp.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Công an tỉnh tổng hợp, gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16/01/2025 để tổng hợp.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16/4/2025.

VI. SẢN PHẨM GIAO NỘP

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp được thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và các quy định của pháp luật hiện hành.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 từ nguồn ngân sách tỉnh.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

- Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi chung là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh), thành phần gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm Phó Trưởng ban và các thành viên là lãnh đạo các đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Cục Thống kê tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo kế hoạch.

- Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện

+ Lập Phương án - dự toán kinh phí kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Tổ chuyên viên giúp việc của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

+ Trong tháng 7/2024, tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng biểu mẫu, phương pháp kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cho cán bộ chuyên môn của cấp huyện và cấp xã.

+ Chuẩn bị bản đồ giấy, dạng số để phục vụ cho việc điều tra, kiểm kê, hoàn thiện bản đồ kết quả điều tra, kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tại các cấp theo Phương án được phê duyệt để chuyển cho cấp xã, huyện thực hiện.

+ Tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực và chuyên môn để thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng năm 2024 theo quy định pháp luật.

+ Phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024; tập huấn, hướng dẫn cho các cấp, các lực

lượng tham gia thực hiện tại các địa phương; hướng dẫn cấp huyện tổ chức thực hiện.

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện và tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16/4/2025.

+ Tổ chức kiểm tra và nghiệm thu theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

+ Lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc xác định hiện trạng đất trồng lúa, đất lâm nghiệp, thống nhất số liệu phân cấp 03 loại rừng với số liệu kiểm kê đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp, cung cấp hồ sơ địa giới hành chính các cấp để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện rà soát, kiểm kê quỹ đất quốc phòng, đất an ninh đang quản lý, sử dụng để thống nhất số liệu phục vụ yêu cầu tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của từng địa phương; đồng thời, gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường đúng thời hạn để tổng hợp.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Cục Thống kê tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh có trách nhiệm:

+ Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

+ Cung cấp (*không thu phí*) đối với các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

+ Thống nhất số liệu, tham gia ý kiến xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, đăng tin về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Cấp huyện

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

- Tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện để giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo thực hiện, thành phần gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Trưởng ban; Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện làm Phó Trưởng ban; các thành viên gồm: Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thống kê, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nội vụ, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và đại diện một số cơ quan khác (nếu cần thiết).

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ:

+ Chủ trì xây dựng Kế hoạch kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo theo quy định.

+ Chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật, tài chính theo quy định để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

+ Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai; rà soát phạm vi địa giới hành chính; xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa để làm việc với các địa phương liên quan để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê.

+ Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT và Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực để triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của cấp xã, cấp huyện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã theo quy định.

3. Cấp xã

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: Thành lập Tổ công tác để thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã do lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Tổ trưởng, công chức địa chính cấp xã

làm Tổ phó và các thành viên khác có liên quan, để giúp Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã và chỉ đạo thực hiện; tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng, hoàn thành trước ngày 16/01/2025.

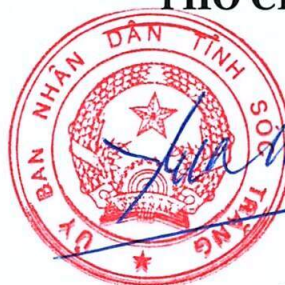
4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, đảm bảo nội dung, tiến độ theo Kế hoạch này; định kỳ hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện.

5. Các nội dung, nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất chưa trình bày cụ thể trong Kế hoạch này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. *A*

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HDND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng TN&MT các huyện, TX, TP;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Sóc Trăng;
- Đài Phát thanh và Truyền hình ST;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang TTĐT VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. *g*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam